

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TẠI HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 51/2023/QĐ-PT

Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Minh Tuấn;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tiến Dũng;

Ông Đặng Văn Hưng.

- Thư ký phiên họp: Bà Hà Lê Giang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thị Thu Mai - Kiểm sát viên cao cấp.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 77/2018/QĐST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2018, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về “Tranh chấp đòi tài sản” giữa:

- *Nguyên đơn:* Cụ Nguyễn Đức T sinh năm 1918, đã chết ngày 08/9/2016; trước khi chết có địa chỉ tại: Hoa Kỳ và nơi ở tại: Đường Hoàng Văn T1, phường X, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Cụ Lã Quang L sinh năm 1924, đã chết ngày 15/5/2016; trước khi chết có địa chỉ tại: Đường G, phường B, quận H, thành phố Hà Nội và tạm trú tại: Đường M, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Tống Đình T2; địa chỉ: Đường C, phường X1, quận T3, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Thế P1 sinh năm 1952; địa chỉ: Đường T4, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Thomas N sinh năm 1946; địa chỉ: Hoa Kỳ.

4. Ông Nguyễn Thế V sinh năm 1958; địa chỉ: Hoa Kỳ.

5. Ông Nguyễn Trọng H1 sinh năm 1960; địa chỉ: Hoa Kỳ.

6. Ông Nguyễn Mạnh Đ sinh năm 1967; Hoa Kỳ.

7. Bà Tổng Thanh H2; địa chỉ: 9610 Hoa Kỳ.

Ngày 08/10/2019, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Thomas N có đơn kháng cáo đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án nêu trên với nội dung đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án và tiếp tục giải quyết vụ án.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm, giao hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

[1] Cụ Nguyễn Đức T có đơn khởi kiện với nội dung là: Ngày 01/7/2011, cụ Nguyễn Đức T và vợ là cụ Lã Thị Q (đã chết ngày 30/4/2012) lập Hợp đồng ủy quyền cho cụ Lã Quang L thay mặt vợ chồng cụ Nguyễn Đức T bán căn nhà đường L1, phường X2, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi nhận ủy quyền, cụ Lã Quang L đã bán căn nhà nói trên cho ông Tổng Đình T1, giá bán theo hợp đồng mua bán nhà là 2.500.000.000 đồng, số tiền này cụ Lã Quang L chưa giao trả cho cụ Nguyễn Đức T. Do đó, cụ Nguyễn Đức T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc cụ Lã Quang L phải thanh toán tiền bán căn nhà căn nhà đường L1 cho cụ Nguyễn Đức T là 2.500.000.000 đồng.

[2] Quá trình giải quyết vụ án, cụ Nguyễn Đức T có đơn đề nghị chuyển hồ sơ vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an, đơn tố cáo cùng tài liệu chứng cứ kèm theo về hành vi lừa đảo, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của một số đương sự trong vụ án; Tòa án cấp sơ thẩm (Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội) có văn bản gửi Bộ Tư pháp về việc ủy thác tư pháp đối với các đương sự trong vụ án này đang cư trú ở nước ngoài. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ Điều 189, Điều 194 Bộ luật Tố tụng dân sự ra Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 08/2015/QĐST-DS ngày 30/10/2015 với lý do là cần chờ văn bản trả lời kết luận vụ việc của Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an và văn bản trả lời về kết quả ủy thác tư pháp của Bộ Tư pháp.

[3] Ngày 08/8/2018, Tòa án cấp sơ thẩm có Quyết định ủy thác thu thập chứng cứ số 1796/2018/QĐ-UTTP yêu cầu Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh tổng đạt 02 Giấy triệu tập nguyên đơn là cụ Nguyễn Đức T (địa chỉ: Đường Hoàng Văn T1, phường X, quận P, thành phố Hồ Chí Minh) đến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội để giải quyết vụ án (Giấy triệu tập lần 1 triệu tập đến Tòa án vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 06/9/2018, Giấy triệu tập lần 2 triệu tập đến Tòa án vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 17/9/2018); Tòa án nhân dân quận P tiến hành lập Biên bản về việc không thực hiện được việc tổng đạt và thực hiện niêm yết theo quy định của pháp luật. Sau đó, Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục có quyết định ủy thác thu thập chứng cứ, yêu cầu Tòa án nhân dân quận P tổng đạt 02 Giấy triệu

tập nguyên đơn là cụ Nguyễn Đức T đến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội để giải quyết vụ án (Giấy triệu tập lần 1 triệu tập đến Tòa án vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 24/9/2018, Giấy triệu tập lần 2 triệu tập đến Tòa án vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 26/10/2018); Tòa án nhân dân quận P tiến hành lập Biên bản về việc không thực hiện được việc tổng đạt và thực hiện niêm yết theo quy định của pháp luật.

[4] Ngày 08/8/2018, Tòa án cấp sơ thẩm có Quyết định ủy thác thu thập chứng cứ số 1788/2018/QĐ-UTTP yêu cầu Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hồ Chí Minh tổng đạt 02 Giấy triệu tập ông Nguyễn Văn Đ1 (sinh năm 1955, địa chỉ: Đường Phan Văn T, phường X3, quận B, thành phố Hồ Chí Minh) là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội để giải quyết vụ án (Giấy triệu tập lần 1 triệu tập đến Tòa án vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 06/9/2018, Giấy triệu tập lần 2 triệu tập đến Tòa án vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 17/9/2018). Tòa án nhân dân quận B tiến hành lập Biên bản về việc không thực hiện được việc tổng đạt và thực hiện niêm yết theo quy định của pháp luật.

[5] Cùng với việc triệu tập nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn như nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm thực hiện việc triệu tập bị đơn là cụ Lã Quang L (sinh năm 1924; địa chỉ tại: Đường G, phường B, quận H, thành phố Hà Nội). Theo các văn bản về việc tổng đạt không thành ngày 09/5/2018 và 10/7/2018 của Văn phòng Thừa phát lại H1, thành phố Hà Nội có nội dung thể hiện cụ Lã Quang L đã chết năm 2016.

[6] Theo Trích lục khai tử số 2309/TLKT-BS ngày 12/9/2016 của UBND quận 3, thành phố Hồ Chí Minh (bản sao) thì nguyên đơn là cụ Nguyễn Đức T đã chết vào ngày 08/9/2016. Theo Trích lục khai tử số 241/TLKT-BS ngày 26/9/2022 của UBND phường B, quận H, thành phố Hà Nội (bản sao) thì bị đơn là cụ Lã Quang L đã chết vào ngày 15/5/2016.

[7] Như vậy, kể từ thời điểm cụ Nguyễn Đức T chết vào ngày 08/9/2016 thì Hợp đồng ủy quyền giữa cụ Nguyễn Đức T với ông Nguyễn Văn Đ1 hết hiệu lực từ ngày 08/9/2016 và ông Nguyễn Văn Đ1 không còn là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là cụ Nguyễn Đức T. Việc Tòa án cấp sơ thẩm vẫn triệu tập ông Nguyễn Văn Đ1 với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là cụ Nguyễn Đức T là không đúng. Theo tài liệu gửi kèm đơn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Thomas N có bản photocopy Di chúc ngày 05/10/2012 của cụ Nguyễn Đức T lập tại Văn phòng Công chứng B1 (địa chỉ: Đường số X4, KDC B1, ấp X, xã B1, huyện B2, thành phố Hồ Chí Minh) có nội dung thể hiện ý chí của cụ Nguyễn Đức T là khi cụ Nguyễn Đức T chết mà vụ án này chưa được giải quyết xong thì ông Thomas N (là con của cụ Nguyễn Đức T) được quyền tiếp tục tham gia vụ án, phần tài sản nhận được thuộc quyền sở hữu riêng của cụ Nguyễn Đức T và phần cụ Nguyễn Đức T được thừa kế của cụ Lã Thị Q là vợ của cụ Nguyễn Đức T sẽ được để lại cho ông Thomas N, ngoài ông Thomas N, cụ Nguyễn Đức T không để lại phần di sản thừa kế này cho bất kỳ ai khác. Trong trường hợp này, Tòa án cấp sơ thẩm phải xác định những người

kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn, bị đơn và đưa những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn, bị đơn vào tham gia tố tụng. Tòa án cấp sơ thẩm không xác định những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn, bị đơn và đưa những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn, bị đơn vào tham gia tố tụng là không đúng quy định tại Điều 74 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[8] Vì vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không có lý do và căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 77/2018/QĐST-DS ngày 30/10/2018 về việc đình chỉ giải quyết vụ án “Tranh chấp đòi lại tài sản” giữa nguyên đơn là cụ Nguyễn Đức T với bị đơn là cụ Lã Quang L và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, là không đúng.

[9] Ngoài ra, tại điểm 2 của Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án số 08/2015/QĐST-DS ngày 30/10/2015 có nội dung là “Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án khi lý do tạm đình chỉ không còn”. Vào tháng 09/2016, Bộ Tư pháp đã có các văn bản trả lời về việc ủy thác tư pháp đối với các đương sự đang cư trú ở nước ngoài gửi Tòa án cấp sơ thẩm nhưng trong hồ sơ vụ án không thể hiện có văn bản trả lời của Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an về đơn tố cáo của cụ Nguyễn Đức T. Trong trường hợp Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an chưa có văn bản trả lời về đơn tố cáo của cụ Nguyễn Đức T thì Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 08/2015/QĐST-DS ngày 30/10/2015 vẫn còn hiệu lực pháp luật và việc Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án khi lý do tạm đình chỉ vẫn còn là không đúng quy định tại Điều 216 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[10] Do đó, cần phải hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 77/2018/QĐST-DS ngày 30/10/2018 và giao hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm. Khi thụ lý vụ án để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm cần xác định chính xác những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (nếu có) và đưa những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (nếu có) vào tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 74 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[11] Vì vậy có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Thomas N và ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tại phiên họp.

[12] Do Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 77/2018/QĐST-DS ngày 30/10/2018 bị hủy để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm và ông Thomas N là người cao tuổi nên ông Thomas N không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm c khoản 5, khoản 6 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm

đ khoản 1 Điều 12, khoản 3 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Thomas N. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 77/2018/QĐST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Thomas N không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội (kèm hồ sơ vụ án);
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: P.HCTP-VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Vũ Minh Tuấn